

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 05-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Bà Hoàng Thị Chính

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính -Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Bà Lương Quỳnh Trang -Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/TLST- HS ngày 27 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng T, sinh năm 1996 tại Hà Nam. ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 184 đường Q, tổ T, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng S và bà Trần Thị H; vợ là Nguyễn Thị L (đã ly hôn); có hai con đều sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25-10-2020, chuyển tạm giam từ ngày 28-10-2020 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Đức Q; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 05 phút ngày 25/10/2020 tại trước cửa nhà số 188 đường Q, tổ T, phường Đ, quận K, Hải Phòng, tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận K phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Đăng T tàng trữ 01 túi nilon bên trong có chứa 06 viên nén màu ghi xám và 01 túi nilon có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Quá trình bắt giữ, tổ công tác thu giữ và niêm phong tang vật gồm:

- Thu giữ trên vỉa hè trước cửa nhà số 188 đường Q, phường Đ, quận K, Hải Phòng cách vị trí T bị bắt 2,6 mét 01 túi nilon kích thước 8,5x5 cm có khóa mép

nhựa viền trên màu đỏ, bên trong túi nilon này có chứa 06 viên nén màu ghi xám (mẫu số 1) và 01 túi nilon kích thước 2,5x2,5cm có khóa mép nhựa viền trên màu xanh có chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 2).

- Ngoài ra còn thu giữ của T số tiền 2.675.000 đồng và 01 điện thoại cảm ứng màu xanh.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận K khám xét khẩn cấp chỗ ở Nguyễn Đăng T tại phòng trọ số 03 ở số 184 đường Q, tổ T, phường Đ, quận K, Hải Phòng:

- Thu giữ trên mặt bàn phím máy tính Asus để bên cạnh giường ngủ 01 túi nilon kích thước 11x7 cm bên trong có 03 túi nilon kích thước 2,5x2,5 cm bên trong 03 túi nilon này có chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 3)

- Thu giữ 01 cân tiểu ly điện tử kích thước 7,5x4x1 cm và 01 máy tính Asus màu đen đã qua sử dụng, 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 20,5cm trên mặt đĩa có 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành dạng ống và 01 tấm bìa cứng màu vàng kích thước 8,5x5,5cm ghi chữ Parkson gold; 15 túi nilon kích thước 6x5 cm khóa nhựa màu trắng có mép viền màu cam và 15 túi nilon kích thước 2,5x2,5 cm khóa nhựa màu trắng có mép viền màu xanh bên trong không chứa gì; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 15B1-965.87 màu đỏ đen đã qua sử dụng. Trong cốp xe có 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Trọng K biển số 15B1-965.87 và một số đồ vật tài sản khác; dây nguồn điện của máy tính Laptop, đèn chớp.

Tại Kết luận giám định số 677/KLGD - MT ngày 27/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

Các viên nén màu xám của mẫu số 01 gửi giám định, có khối lượng 3,56 gam là loại MDMA.

Tinh thể màu trắng mẫu số 02 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,66 gam là loại Ketamine.

Tinh thể màu trắng mẫu số 03 gửi giám định là ma túy có khối lượng 2,45 gam là loại Ketamine.

Tại biên bản xét nghiệm nhanh chất ma túy bằng test trong nước tiểu xác định Tú có kết quả dương tính với chất ma túy Ketamine và MDMA

Căn cứ Điều 2 của Luật phòng chống ma túy, Nghị định 73/2018/NĐ-CP và Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 29-5-2020 của Chính phủ thì MDMA và Katamine đều là ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 27-01-2021 của Viện K nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Đăng T khai nhận chiều ngày 23/10/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đã đi sang khu vực đường tàu T thuộc quận L mua của 01 người đàn ông không quen biết 06 viên ma túy kẹo và 04 túi ma túy ketamine với giá 2.800.000 đồng. Sau đó, Tú về phòng trọ ở số 184 đường Q, tổ T, Đ, K, Hải Phòng lấy 01 túi ma túy ketamine ra sử dụng một ít rồi cất số ma túy còn

lại vào trong túi quần. Vào khoảng 19 giờ ngày 25/10/2020, T tiếp tục lấy túi ma túy ketamine sử dụng dở hôm trước ra để sử dụng tiếp và để 03 túi ma túy ketamine trên mặt bàn phím máy tính trong phòng trọ. Số ma túy còn lại gồm 06 viên kẹo và 01 túi ma túy ketamine đang sử dụng T cất vào túi quần bên phải đang mặc để tiếp tục sử dụng. Đến 20 giờ cùng ngày, T đi bộ ra ngoài để mua một số đồ dùng cá nhân, khi đến trước cửa nhà số 188 đường Q, tổ T, phường Đ, quận K, Hải Phòng thì bị Công an quận K kiểm tra, T đã ném số ma túy để trong túi quần xuống vỉa hè cách vị trí T đứng khoảng 2m. Công an quận K đã lập biên bản bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bị cáo khai số ma túy bị cáo mua về là để sử dụng cho cá nhân không có mục đích bán lại cho ai.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận K phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 và khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T từ 04 đến 05 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đăng T từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì dấu niêm phong số 677/2020/PC09 của Công an thành phố Hải Phòng; 01 đĩa sứ đường kính 20,5 cm; 01 tấm bìa cứng màu vàng kích thước 8,5x5,5 cm trên ghi chữ Parkson Gold; 15 túi nilon kích thước 6x5 cm khóa nhựa màu trắng có mép viền màu cam và 15 túi nilon kích thước 2,5x2,5 cm khóa nhựa màu trắng có mép viền màu xanh bên trong không chứa gì; 01 cân tiểu ly điện tử kích thước 7x5x4x1 cm; 01 đèn chóp ghi màu xám đã qua sử dụng. Trả lại bị cáo số tiền 2.685.000 đồng; 01 điện thoại cảm ứng màu xanh; 01 máy tính Asus màu đen kèm 01 dây nguồn điện nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ căn cứ xác định: Ngày 23/10/2020 bị cáo Nguyễn Đăng T có hành vi tàng trữ trên người và tại phòng trọ số 03 ở số 184 đường Q, tổ T, phường Đ, quận K, Hải Phòng, 06 viên ma túy loại MDMA dạng nén (kẹo) có khối lượng 3,56 gam và 02 túi ma túy loại ketamine có tổng khối lượng 3,11 gam nhằm mục đích để sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đăng T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Đăng T đã có hành vi tàng trữ 02 loại ma túy là MDMA và Katemine, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nguyên nhân phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là một tệ nạn xã hội, sử dụng ma túy gây nguy hại đến sức khỏe bản thân người nghiện, làm băng hoại đạo đức lối sống, làm khánh kiệt kinh tế gia đình, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì lẽ đó phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Nguyên nhân phạm tội là do bị cáo nghiện ma túy nên đã mua về cất giấu để sử dụng cho bản thân.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo Nguyễn Đăng T còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, bản thân nghiện ma túy, không có công việc ổn định, nên phạt ở mức khởi điểm là 5.000.000 đồng là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án không được phép sử dụng nên tịch thu tiêu hủy, 01 cân tiểu ly điện tử ; 01 đĩa sứ đường kính 20,5 cm; 01 tấm bìa cứng màu vàng; 01 đèn chóp ghi màu xám đã qua sử dụng; 15 túi nilon kích thước 6x5 cm khóa nhựa màu trắng có mép viền màu cam và 15 túi nilon kích thước 2,5x2,5 cm khóa nhựa màu trắng có mép viền màu xanh bên trong không chứa gì không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại cảm ứng màu xanh; 01 máy tính Asus màu đen kèm 01 dây nguồn điện, số tiền 2.675.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đồng thu giữ của bị cáo, qua điều tra xác minh là tài sản riêng của bị cáo và không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 15B1-965.87 màu đỏ đen đã qua sử dụng, trong cốp xe có 01 đăng ký xe biển số 15B1-965.87 và một số đồ vật tài sản khác. Qua xác minh xe máy trên thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Trọng K, trú tại 12b/36/639 N, phường Đ, quận H, Hải Phòng là cậu ruột của bị cáo. Anh K cho bị cáo mượn xe để đi làm từ năm 2014, anh K không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy nói trên cho anh K là có căn cứ.

- Về các vấn đề khác:

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Đăng T tại khu vực đường tàu T, quận L, Hải Phòng, hiện không xác định được nhân thân lai lịch; do vậy Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[11] Đối với anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1993, trú tại: số 182, đường Q, tổ T, phường Đ, quận K, Hải Phòng) là chủ nhà trọ không biết và không liên quan đến việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K không xử lý là có căn cứ.

[12] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo tại phòng trọ số 03 số nhà 184 đường Q, T, Đ, K, Hải Phòng; Công an quận K ra quyết định xử phạt hành chính ngày 03/11/2020.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đăng T 04 (bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25-10-2020.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Đăng T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 đĩa sứ đường kính 20,5 cm; 01 tấm bìa cứng màu vàng; 01 đèn chóp ghi màu xám đã qua sử dụng; 15 túi nilon kích thước 6x5 cm khóa nhựa màu trắng có mép viền màu cam và 15 túi nilon kích thước 2,5x2,5 cm khóa nhựa màu trắng có mép viền màu xanh.

Tạm giữ 01 điện thoại cảm ứng màu xanh; 01 máy tính Asus màu đen kèm 01 dây nguồn điện và số tiền 2.685.000 đồng (hai triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng) thu của bị cáo T để đảm bảo thi hành án (tình trạng đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2021 và Ủy nhiệm chi số 15 ngày 02/02/2021 của Công an quận K cho Chi cục Thi hành án dân sự quận K)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Đăng T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận K;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (Phòng PC10; PV27)
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lưu Văn Tỉnh